

Bài Học 9

* 23 Tháng 5 – 29 Tháng 5

Đức Chúa Giê-su, Người Thầy



Đọc Kinh Thánh Nghiên Cứu Tuần Này: Lu-ca 8:22–25; Lu-ca 4:31–37; Lu-ca 6:20–49; Lu-ca 8:19–21; Lu-ca 10:25–37; Phục Truyền 6:5.

Câu Gốc: “Mọi người đều cảm động về sự dạy dỗ của Ngài; vì Ngài dùng quyền phép mà phán” (Lu-ca 4:32).

Khi Đấng Christ đến thế gian, con người chừng như đã sa xuống một mức độ thật thấp. Đến cả các nền móng của xã hội cũng như đổ xuống. Đời sống người ta trở nên gian dối . . . Loài người đầy sự dối trá. Người ta không có sự trung thành và nhân nghĩa, họ chạy theo những lời cuốn của thế gian. Họ không còn nghĩ đến tương lai với Đức Chúa Trời, họ sống chỉ cho hiện tại.

“Họ không còn nhận ra Đức Chúa Trời nữa. Họ chà đạp người đồng loại. Thế gian không còn biết nhân, lễ, tín, nghĩa là gì cả. Lòng tham lam sinh ra sự bất tín. Các ý tưởng về bổn phận hay trách nhiệm và trọng nhân quyền đều bị họ quăng ra ngoài. Những người dân thường thì bị đối xử cách tệ hại chẳng khác chi họ là thú vật, bởi những kẻ ham quyền và muốn trèo lên bậc thang cai trị trong xã hội. Mục tiêu của những người này là chỉ muốn sống phè phỡn trong giàu có và quyền thế. Người ta đầy bệnh hoạn, ngu muội, và tâm linh họ đã chết. Đó là cái thế gian mà Đức Chúa Giê-su đã sinh ra.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Education* (Giáo Dục) trang 74, 75.

Cái xã hội và thế gian kể trên giúp chúng ta hiểu tại sao Đức Chúa Giê-su đã dạy những điều mà Ngài đã dạy.

Thẩm Quyền Của Đức Chúa Giê-su

Lu-ca là một y sĩ và cũng là một học giả. Nên ông biết “quyền phép” là gì. Ông biết thẩm quyền của luật pháp La Mã trong mọi quy chế và việc làm của chính quyền thời ấy. Là bạn đồng hành của sứ đồ Phao-lô, ông Lu-ca cũng biết những thẩm quyền mà Phao-lô đã có trên các hội thánh mà sứ đồ đã gây dựng. Nên Lu-ca hiểu quyền phép của một người là thế nào, tùy theo địa vị của người ấy. Đã nhìn thấy bao nhiêu là thẩm quyền hay uy quyền của nhiều vai trò khác nhau trong xã hội, khi Lu-ca nói về “quyền phép” của Đức Chúa Giê-su, ông nói với một lòng kinh ngạc vì ông chưa thấy một ai trong thế gian đã thể hiện cái uy quyền như Chúa có cả! Đức Chúa Giê-su ra đời trong gia đình của một người thợ mộc. Cả 30 năm Chúa sống ở một ngôi làng nhỏ tên Na-xa-rét, Ngài không được nhiều người biết như các người nổi tiếng của thế gian thời ấy. Nhưng Đức Chúa Giê-su đã đối diện với tất cả – các lãnh tụ của La Mã, các tư tưởng gia Do Thái, các nhà dạy luật, người dân thường, các người không tin cũng như những người có đạo – qua sự dạy dỗ và chức vụ hành đạo của Ngài. Khi Ngài mở miệng ra giảng dạy, người đồng hương của Chúa phải “lấy làm lạ về các lời đầy ơn lành từ miệng Ngài” và làm chứng về Ngài (Lu-ca 4:22). Ngài đã từng mang niềm hy vọng đến cho người mẹ ở Na-in khi làm cho con bà sống lại từ kẻ chết (Lu-ca 17:11-17). Cả làng phải thán phục thốt lên rằng, “Đức Chúa Trời đã thăm viếng dân Ngài!” (câu 16). Thẩm quyền của Đức Chúa Giê-su thể hiện không chỉ trong vòng địa phương, nhưng trong toàn lãnh thổ xứ Giu-đê và các vùng phụ cận (câu 16, 17).

Hãy Đọc Lu-ca 8:22–25; Lu-ca 4:31–37; Lu-ca 5:24–26; Lu-ca 7:49; và Lu-ca 12:8. Các câu này cho chúng ta thấy quyền phép nào Đức Chúa Giê-su có?

Ông Lu-ca bỏ công ghi lại các điều mắt thấy tai nghe về cuộc đời hành đạo của Đức Chúa Giê-su nơi trần thế không phải chỉ cho người bạn tên Thê-ô-phi-lơ mà còn là cho cả hậu thế. Ông giải thích vì sao Đức Chúa Giê-su đã bày tỏ quyền phép đặc biệt của Ngài. Vì Ngài là Đức Chúa Trời nhập thế, Ngài có quyền trên hết thấy muôn loài.

Rất nhiều người dùng danh Chúa để làm nhiều điều. Họ dùng danh Chúa vì danh Ngài có thẩm quyền và phép tắc. Làm thế nào, để khi chúng ta thốt lên câu nói, “Chúa đã cho phép tôi làm điều này,” là Ngài đã thật sự cho phép? Hãy thảo luận với cả lớp trong ngày Sa-bát.

Bài Giảng Vĩ Đại Nhất Của Đấng Christ

Bài Giảng Trên Núi (Ma-thi-ơ 5 – 7) thường được khen ngợi là bài giảng quan trọng nhất của Cơ Đốc giáo. Lu-ca 6:20-49 và một vài đoạn khác ghi lại phần nào bài giảng ấy. Ông Lu-ca ghi bài giảng ấy ngay sau việc Đức Chúa Giê-su “chính thức” chọn 12 người môn đồ (Lu-ca 6:13). Vì lý do này, nhiều học giả Kinh Thánh tin rằng đây là những lời giáo huấn đặc biệt mà Chúa đã truyền cho 12 Môn Đồ.

Trong Lu-ca 6:20-49, bài giảng mở đầu với bốn phước hạnh và bốn điều khốn khó. Bài giảng này cũng chỉ ra những sứ điệp quan trọng khác cho đời sống Cơ Đốc nhân.

Nghiên cứu Lu-ca 6:20-49, từng câu một và tự hỏi chính mình là bạn có sống theo các nguyên tắc này của Đức Chúa Giê-su không?

- 1. Phước lành của đời sống Cơ Đốc nhân** (câu 20-22). Tại sao những điều không hay này lại được xem là phước?
- 2. Lý do làm người Cơ Đốc nhân vui mừng** đầu khi gặp hoạn nạn (câu 22, 23).
- 3. Những điều Chúa gọi là “Khốn thay”** (câu 24-26). Nghiên cứu mỗi điều và tại sao người Cơ Đốc nhân phải thận trọng với các điều ấy?
- 4. Lời truyền cho mọi Cơ Đốc nhân** (câu 27-31). Luật của Đức Chúa Giê-su khó hơn cả Luật Vàng. Luật Cơ Đốc đòi hỏi sự phải làm chứ không phải thụ động. Luật Chúa không bảo “Đừng ghét kẻ thù mình”; nhưng lại nói “Hãy yêu thương kẻ thù”!
- 5. Đường lối của Cơ Đốc nhân** (câu 37-42). Hãy chú ý những điều Chúa dạy ở đây.
- 6. Cơ Đốc nhân phải sanh quả tốt** (câu 43-45).
- 7. Cơ Đốc nhân như người xây nhà** (câu 48, 49).

Một Gia Đình Mới

Nhiều triết gia trước và sau Đức Chúa Giê-su đã dạy về sự đoàn kết và tình yêu thương. Nhưng Đức Chúa Giê-su đã phá đổ bức tường ngăn chia con người với nhau và mang đến một gia đình mới. Đấng Christ đã dựng gia đình ấy qua cái tình yêu *agape* (tiếng Gờ-rét khi diễn tả tình yêu vô bờ bến của Đức Chúa Trời), là tình yêu vị tha, vô vị lợi trong Chúa Cơ Đốc. Gia đình của Đấng Christ thể hiện các nguyên tắc ban đầu như trong Sáng thế Ký khi nhân loại đã được dựng nên dưới ảnh tượng của Đức Chúa Trời (Sáng 1:26, 27) và cùng bình đẳng như nhau.

Đọc Lu-ca 8:19-21. Tình nghĩa gia đình là quan trọng, chẳng hạn như tình cha mẹ với con cái, tình anh chị em. Nhưng Đức Chúa Giê-su nhìn xa hơn mối tương quan ruột thịt và Ngài thấy chúng ta thấy đều là cùng “gia đình trên trời và dưới đất” (Ê-phê-sô 3:17). Gia đình của mọi môn đồ Đấng Cơ Đốc phải thật là thân thiết nhau như con cái cùng một cha mẹ. Với Đức Chúa Giê-su, gia đình thật không phải là chung ruột thịt nhưng là bởi cùng làm theo ý Cha thiên thượng.

Các câu Lu-ca 5:27–32; Lu-ca 7:1–10; Lu-ca 14:15–24; và Lu-ca 17:11–19 dạy gì cho chúng ta về các bức tường phân rẽ mà Đấng Christ đã đập đổ?

Mục tiêu và sứ mạng của Đức Chúa Giê-su, tâm lòng tha thứ và ân điển của tình yêu của Ngài, không khi nào từ chối bất cứ ai. Thay vào đó, những điều ấy sẵn sàng đón nhận bất cứ người nào nếu họ chấp nhận lời kêu gọi của Ngài. Tình yêu muôn đời của Đấng Christ giúp Ngài luôn luôn dang tay ra để nắm giữ bất cứ mọi người dẫu họ thuộc thành phần nào trong xã hội đi nữa.

Có những cách gì mà hội thánh chúng ta có thể làm để thực hành nguyên tắc này?

Giải Thích Tình Yêu Thương: Thí Dụ Về Người Sa-ma-ri Nhân Lành: Phần 1

Trong toàn bốn sách Phúc Âm, chỉ có sách Lu-ca ghi lại hai thí dụ về đưa con trai hoang đàng và về người Sa-ma-ri nhân lành. Câu chuyện thứ nhất nói về tình yêu thương nhiệm mầu của Cha thiên thượng đối với những kẻ sa ngã và phạm tội. Câu chuyện thứ hai cho chúng ta thấy tình thương mà chúng ta cần phải có đối với tha nhân. Chúng ta phải hiểu và áp dụng cái định nghĩa của Đức Chúa Giê-su về “người lân cận” là ai. Luật pháp của Ngài xem mọi con người đều là con cái của Đức Chúa Trời, và thấy đều cần được đối xử bằng tình thương và sự bình đẳng.

Hãy Đọc Lu-ca 10:25-28 và suy nghĩ tận tường về hai câu hỏi trong các câu Kinh Thánh này. Mỗi câu hỏi này liên quan thế nào đến đời sống và đức tin của một Cơ Đốc nhân?

1. “Thưa Thầy, tôi phải làm gì để được hưởng sự sống đời đời?” (câu 25). Hãy để ý thầy dạy luật đã muốn tìm một con đường để đi đến sự sống đời đời. Được cứu khỏi tội lỗi và được vào nước của Đức Chúa Trời là một hoài vọng cao quý. Nhưng nhà dạy luật này, cũng như nhiều người khác, đã lớn lên trong cái tư tưởng sai lầm rằng sự sống đời đời là một điều mà người ta có thể mua được bởi do nơi làm việc nghĩa. Rõ ràng là ông ta không biết rằng “tiền công của tội lỗi là sự chết, nhưng sự ban cho của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Đức Chúa Giê-su Christ, Chúa chúng ta” (Rô-ma 6:23).

2. “Trong luật pháp có chép điều gì? Người đọc gì trong đó?” (câu 26). Trong thời Đức Chúa Giê-su, những người Do Thái có phẩm chức (như trường hợp của thầy dạy luật này) thường đeo một chiếc hộp nhỏ bằng da nơi cổ tay, trong ấy đựng những câu Kinh Thánh quan trọng của các luật pháp của Môi-se. Trong các câu ấy có thể có Phục Truyền 6:5 và Lê-vi Ký 19:18. Đức Chúa Giê-su đã đưa người dạy luật này vào một chân lý vĩ đại: sự sống đời đời. Chân lý ấy là không phải là vâng giữ một số luật pháp, mà là hết lòng, hết ý, hết sức yêu mến Đức Chúa Trời, và luôn cả các vật thọ tạo của Ngài nữa. Người thầy dạy luật ấy mới tiếp theo, “vậy thì ai mới là người lân cận của tôi?”

Chúng có rõ ràng nào cho thấy chúng ta thật sự được cứu bởi ân điển? Thí dụ, điều gì trong đời sống bạn cho bạn thấy rằng mình đã được xưng công bình bởi đức tin?

Giải Thích Tình Yêu Thương: Thí Dụ Về Người Sa-ma-ri Nhân Lành: Phần 2

Nhưng người thầy dạy luật muốn bày tỏ rằng mình là người công bình, ông ta hỏi thêm, “Vậy thì ai là người lân cận của tôi?” (Lu-ca 10:29). Theo luật Do Thái, “người lân cận” là “con cái của dân sự tôi”, tức là không phải người ngoại bang. Chắc chắn người luật sư biết rõ điều ấy. Thế cho nên thay vì trả lời ông ta hay là cãi cộ với ông về cái định nghĩa của “người lân cận”, Đức Chúa Giê-su đưa thánh giả của Ngài lên một cấp cao hơn.

Hãy Đọc Lu-ca 10:30-37. Tìm những điểm quan trọng của câu chuyện. Và các điểm ấy cho thấy chúng ta phải đối xử với người khác như thế nào?

Thầy tế lễ và người Lê-vi thấy người bị nạn nhưng tránh ra và tiếp tục bước đi. Họ có thể có lý do nào đó để không dừng lại giúp người bị nạn được. Nhưng cho chúng ta, câu hỏi là: Tôn giáo thật là gì? Và tôn giáo phải được bày tỏ như thế nào? (Phục truyền 10:12, 13; Mi-chê 6:8; Gia-cơ 1:27).

Mối tương quan giữa người Do Thái và người Sa-ma-ri thì đầy sự khinh ghét nhau. Đến thời Đức Chúa Giê-su thì sự thù ghét giữa hai giống dân đã rất là sâu đậm (Lu-ca 9:51-54; Giăng 4:9). Nên khi Đức Chúa Giê-su dùng người Sa-ma-ri làm “anh hùng” của câu chuyện, Ngài đã muốn tỏ bày cho người nghe, nhất là những người Do Thái, ngụ ý của Ngài qua chuyện ngụ ngôn này.

Đức Chúa Giê-su cẩn thận diễn tả các hành động của người Sa-ma-ri. Người Sa-ma-ri động lòng thương xót với người bị nạn. Ông ta băng bó vết thương, đổ dầu và rượu, mang người đến một nơi tạm trú, trả trước tiền phòng cho người ấy, và hứa sẽ trở lại trang trải mọi chi phí nào còn thiếu. Tất cả những điều người Sa-ma-ri làm bày tỏ thế nào là tình yêu và lòng nhân từ. Nhất là khi anh ta làm điều ấy cho một người Do Thái, cho thấy tình yêu không có biên giới.

Thầy tế lễ và người Lê-vi tự hỏi chính mình: Điều gì sẽ xảy ra cho tôi nếu tôi dừng lại để giúp người bị nạn này? Người Sa-ma-ri hỏi: Điều gì sẽ xảy ra cho người này nếu tôi không dừng lại để giúp người? Hai câu hỏi ấy khác nhau thế nào?

Nghiên Cứu Bổ Túc:

“Trong cả cuộc đời và chức vụ của Ngài, Đấng Christ đã để lại một tấm gương của một chức vụ không vụ lợi, và là một mục vụ khởi đầu từ Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời không sống cho cá nhân Ngài. Ngài đã dựng nên thế gian và mọi vật trong đó, Ngài luôn luôn làm việc cho đối tượng của Ngài. “Ngài khiến mặt trời mọc lên soi kẻ dữ cùng kẻ lành, làm mưa cho kẻ công bình cùng kẻ độc ác” (Ma-thi-ơ 5:45). Đó cũng là mục vụ lý tưởng mà Đức Chúa Trời giao phó cho Con Ngài là Đức Chúa Giê-su. Đức Chúa Giê-su là đầu của hội thánh, vì thế Ngài là gương cho hội thánh noi theo để họ biết thế nào là phục vụ người đồng loại. Cả một đời của Đức Chúa Giê-su, mục vụ của Ngài là phụng sự. Ngài phục vụ tất cả, chăm sóc tất cả. Ngài đã sống theo luật pháp của Đức Chúa Trời, và gương Ngài chúng ta vâng theo.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Desire of Ages* (Hy Vọng Muôn Đời), trang 649.

Đề Tài Thảo Luận:

- 1 Trở lại câu hỏi quan trọng của ngày Chủ Nhật. Chúng ta ai đã chẳng từng nghe có người nói họ đã làm điều gì đó vì Chúa gọi họ làm. Những cách nào Đức Chúa Trời có nói chuyện cùng chúng ta? Đồng thời, cũng có những nguy hiểm nào khi chúng ta tự cho mình làm những điều mà mình gọi là “theo ý Chúa” để bào chữa cho các hành động của mình?
- 2 Trở lại với bốn điều “vô phước” trong Lu-ca 6:24-26. Làm sao để chúng ta hiểu được ý Đức Chúa Giê-su khi Ngài phán các lời này? Điều gì Ngài thật sự cảnh cáo chúng ta phải thận trọng trong đời này?
- 3 Suy gẫm về câu hỏi của bài học về thẩm quyền. Thẩm quyền hay quyền phép là gì? Cho biết các loại thẩm quyền khác nhau? Có những quyền hành nào mạnh hơn các quyền hành khác? Chúng ta có thấy ảnh hưởng của các quyền hành trong đời sống chúng ta không? Nếu các thẩm quyền này lại không hòa hợp với nhau thì chúng ta phải như thế nào?